

한국어
한국어

Giáo trình tự học

TIẾNG HÀN

Cho Mọi Người

Phần sơ cấp



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP TP. HỒ CHÍ MINH

*Biên soạn: Lê Hoàng Phương
và nhóm cộng tác*



Tự Học

TIẾNG HÀN

Cho Mọi Người

(Phân Sơ Cấp)

**NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP
TP. HỒ CHÍ MINH**

Lời nói đầu

1. Giáo trình "**Tự Học Tiếng Hàn Cho Mọi Người**" này được biên soạn dựa trên bộ sách của các giáo sư Sang - Oak Lee, Hi - Won Yoon, Jae - Young Han, Mee - Sun Han và Eun - Gyu Choi tại viện nghiên cứu ngôn ngữ của Đại Học Quốc Gia Seoul. Nó gồm ba tập với 25 bài trong mỗi tập.
2. Bộ sách này được biên soạn tuân theo những tiêu chí chung sau đây về nội dung:
 - a. Nội dung phải dễ học (đặc biệt trong tập 1 và tập 2)
 - b. Nó phải mang tính giải trí cũng như giáo dục (đặc biệt tập 3).
 - c. Nó phải phản ánh các đặc trưng về ngữ âm và ngữ pháp của tiếng Hàn Quốc.
 - d. Nó phải giới thiệu các khía cạnh văn hóa của người Hàn Quốc theo một cách thức tự nhiên và nguyên vẹn.
 - e. Nó phải bảo đảm các cá nhân có thể tự học một mình mà không cần có sự trợ giúp của giáo viên hoặc lệ thuộc môi trường lớp học.
3. Các bài học từ 1 đến 5 của tập 1 có mục đích giới thiệu và thực hành mẫu tự tiếng Hàn Quốc Han'gũl. Mẫu tự này đã ra đời trên 500 năm trước đây (đích xác là vào năm 1443), do bởi vua Sejong đưa trên sự khảo sát thận trọng các đặc trưng ngữ âm học của tiếng Hàn và có lẽ đây là bảng mẫu tự mang tính khoa học nhất.
 Đối với những học viên bước đầu làm quen với tiếng Hàn, họ sẽ cảm thấy rằng việc học những hệ thống ngữ âm rất logic và dễ dàng. Cách thực hành viết ký tự cũng được đưa vào nhằm giúp học viên làm quen với cấu trúc của Han'gũl. Các học viên cần lưu ý đặc biệt đến thứ tự nét và phải bảo đảm rằng các nét phải cách đều nhau và mỗi âm tiết phải nằm sát sao bên trong một ô vuông.
4. Bố cục một bài học bao gồm từ vựng, phân phát âm, một phần bài khóa chính, phần ngữ pháp và phần bài tập thực hành. Trong phần từ vựng, các từ mới trong bài học được trình bày với phần giải thích tóm lược bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Những phần giải thích này cung cấp cho bạn đọc chi tiết tổng quát về ngữ nghĩa của các từ, để biết thêm các định nghĩa sâu xa hơn, học viên nên tham khảo từ điển hoặc người nói tiếng Hàn bản ngữ.

Ở phần hướng dẫn cách đọc các từ vựng đặc biệt hoặc những từ vựng khó, các âm đặc trưng của tiếng Hàn Quốc cũng sẽ được học một cách chính xác ở giai đoạn đầu tiên để ngăn bạn đọc nhầm thói quen xấu khó chỉnh sửa sau này. Trong những bài khóa chính, các bài hội thoại hấp dẫn được đưa vào. Sách cũng đưa vào các khía cạnh khác nhau của văn hóa Hàn Quốc vốn là điều cần thiết trong việc học tiếng Hàn. Để thực hiện điều đó, sách đã vận dụng thông tin văn hóa vào một bài khóa theo một cách thức rất tự nhiên và đã cố gắng trình bày văn hóa Hàn Quốc hiện đại, tránh nhấn mạnh những nền văn hóa cổ truyền. Sự phân chia bài khóa chính trong bài học thành hai phần đôi khi cũng được thực hiện để giúp thay đổi cảnh quan của bài học.

Phần giải thích về các chủ điểm ngữ pháp cũng được trình bày theo tiếng Anh và tiếng Việt nhằm giúp cho đại bộ phận học viên không có điều kiện theo học một giáo viên có thể hiểu rõ nội dung hơn. Tuy nhiên, những ví dụ không có phần diễn dịch cũng được đưa vào để giải thích cách sử dụng ngữ pháp.

Các bài tập khuyến khích học viên thực hành từ vựng và chủ điểm ngữ pháp được bố trí trong mỗi bài học.

5. Danh mục từ vựng và chủ điểm ngữ pháp, phần giải thích tiếng Anh và tiếng Việt của các bài khóa chính được tìm thấy ở phần cuối của quyển sách. Tuy nhiên, trong tập 1, những bài tập của tiếng Anh và tiếng Việt được đưa vào ngay sau mỗi bài khóa chính.

Ở tập 2 và tập 3 bài dịch tiếng Anh và tiếng Việt của những bài hội thoại được đưa vào cuối sách. Đây chính là quan điểm của các tác giả bởi vì trong khi bài dịch tiếng Anh và tiếng Việt sử dụng ở những giai đoạn đầu tiên thì nó cũng có thể trở nên thừa thãi đối với những học viên có trình độ cao hơn. Đối với những học viên ở trình độ này bài dịch chỉ mang tính tham khảo, nhằm kiểm tra kỹ năng đọc hiểu, để khám phá những ý nghĩa giao tiếp đa dạng vượt ra ngoài khuôn khổ trong từ điển, và để tiếp cận với nền văn hóa và xã hội Hàn Quốc thông qua các chú thích bên dưới.

6. Ở cuối cuốn sách có phần danh mục từ vựng và tham chiếu ngữ pháp với con số theo sau mỗi từ vựng cho biết thứ tự bài học mà từ vựng đó xuất hiện.

Với nội dung phong phú, bố cục mạch lạc, dễ hiểu chúng tôi hy vọng rằng bộ sách này sẽ là công cụ học tập tiếng Hàn tốt nhất cho các bạn đọc.

제 1 과 한글(1)

Bài 1: Bảng chữ cái (1)

1. 한글의 자모 - Nguyên âm và phụ âm tiếng Hàn
(Korean Vowels and Consonants)

Han'gŭl (한글, bảng chữ cái tiếng Hàn) gồm 40 mẫu tự. Trong số này có 21 nguyên âm (gồm 13 nguyên âm đối) và 19 phụ âm. Trong bảng chữ cái chỉ có 24 mẫu tự căn bản, còn các mẫu tự còn lại là mẫu tự ghép từ các mẫu tự căn bản lại với nhau.

Nguyên âm:

ㅏ	ㅑ	ㅓ	ㅕ	ㅡ	ㅣ	ㅗ	ㅛ
a	o	o	u	ũ	i	ε	e

ㅑ	ㅓ	ㅕ	ㅗ	ㅛ	ㅕ
ya	yō	yo	yū	yε	ye

ㅑ	ㅓ	ㅕ	ㅗ	ㅛ	ㅕ	ㅕ
wa	wε	wō	we	we (or ō)	wi (or ü)	ũ

Phụ âm:

	ㄱ	ㄴ	ㄷ	ㄹ	ㅁ	ㅂ	ㅅ	ㅇ	ㅈ
Chữ đầu của tên	k-	n-	t-	r-	m-	p-	s-	ø-	ch-
Chữ giữa của tên	-g-	-n-	-d-	-r-	-m-	-b-	-sh-	-ng-	-j-
Chữ cuối của tên	-k	-n	-t	-l	-m	-p	-t	-ng	-t
Tên	kiyök	niün	tigüt	riül	miüm	piüp	shiot	iüng	chiüt

	ㅋ	ㆁ	ㆁ	ㆁ	ㆁ	ㆁ	ㆁ	ㆁ	ㆁ	
Chữ đầu của tên	ch'-	k'-	t'-	p'-	h-	kk-	tt-	pp-	ss-	cc-
Chữ giữa của tên	-ch'-	-k'-	-t'-	-p'-	-h-	-kk-	-tt-	-pp-	-ss-	-cc-
Chữ cuối của tên	-t	-k	-t	-p	-t	-kk	ø	ø	-t	ø
Tên	ch'iüt	k'iük	t'iüt	p'iüp	hiüt	ssang-kiyök	ssang-tigüt	ssang-piüp	ssang-shiot	ssang-chiüt

2. 한글쓰기 - Bảng chữ cái tiếng Hàn viết như thế nào? (How to write Han'gŭl)

Tất cả các ký hiệu trong bảng chữ cái tiếng Hàn đều được viết từ trên xuống dưới và từ trái sang phải. Thứ tự của các nét được minh họa như ở dưới. Các nét không bao giờ bị ngắt quãng ngay cả khi chúng đổi hướng giữa chừng.

자음 Phụ âm (Consonants):

	1	2	3	4	5
ㄱ	ㄱ				
ㄴ	ㄴ				
ㄷ	ㄷ	ㄷ			
ㄹ	ㄹ	ㄹ	ㄹ		
ㅁ	ㅁ	ㅁ	ㅁ		
ㅂ	ㅂ	ㅂ	ㅂ	ㅂ	
ㅅ	ㅅ	ㅅ			

	1	2	3	4	5
○	○				
ス	ス	ス			
エ	エ	エ	エ		
コ	コ	コ			
エ	エ	エ	エ		
フ	フ	フ	フ	フ	
ウ	ウ	ウ	ウ		

